

Số: **A2858**/BTC-CST

Hà Nội, ngày **10** tháng **11** năm **2021**

V/v chính sách ưu đãi đối với
Khu neo đậu, chuyển tải cho tàu
biển tại vùng biển Nghi Sơn -
Thanh Hóa

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật Nghi Sơn

Trả lời công văn số 1409-21/DVKTNS-BTC ngày 14/9/2021 của Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật Nghi Sơn (Công ty) về đề nghị hướng dẫn chính sách ưu đãi đối với Khu neo đậu, chuyển tải cho tàu biển tại vùng biển Nghi Sơn - Thanh Hóa, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về chính sách ưu đãi thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước

a) Về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định: Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu kinh tế được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm, được miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

Khoản 6 Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP quy định: “*Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới; ...*”.

Khoản 4 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP quy định: “*Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư...*”.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, trường hợp dự án đầu tư Khu neo đậu, chuyển tải tại vùng biển Nghi Sơn của Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật Nghi Sơn là dự án đầu tư mới thực hiện tại khu kinh tế Nghi Sơn thì thu nhập của Công ty từ thực hiện dự án đầu tư này được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm kể từ năm đầu tiên có doanh thu, được miễn thuế 4 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo; trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư.

b) Về ưu đãi thuế nhập khẩu, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Theo Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư số 61/2020/QH14 thì khu kinh tế thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, doanh nghiệp có dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn khu kinh tế được hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu quy định tại khoản 11 và khoản 13 Điều 16 của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, được hưởng ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại Điều 9 Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

c) Ưu đãi về tiền thuê đất, thuê mặt nước

Doanh nghiệp có dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn khu kinh tế được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghệ cao.

2. Về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trong năm 2020 và 2021

Trong năm 2020, để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19 phù hợp với bối cảnh, điều kiện của đất nước, đồng thời tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2020 theo chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định cũng như ban hành theo thẩm quyền các chính sách thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất: Thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân) và tiền thuê đất cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19; Giảm thuế TNDN phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác; tiếp tục miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đến hết năm 2025; Nâng mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân qua đó giảm nghĩa vụ thuế của cá nhân; Giảm tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay đến hết ngày 31/12/2020; Giảm mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết ngày 31/12/2020; Thực hiện miễn thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng để phục vụ việc phòng chống dịch bệnh như khẩu trang y tế, nguyên liệu để sản xuất khẩu trang, nước rửa tay sát trùng...; Giảm thuế nhập khẩu đối với một số nhóm mặt hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển các ngành nông nghiệp, cơ khí, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp ô tô...; giảm mức thu hơn 30 khoản phí, lệ phí với mức giảm cao.

Bước sang năm 2021, nhận định hoạt động của doanh nghiệp, người dân vẫn đang phải đối mặt với không ít thách thức, trong đó có diễn biến còn hết sức phức tạp của dịch Covid-19 và để tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành và tiếp

tục thực hiện một số giải pháp hỗ trợ: Tiếp tục thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất trong năm 2021 cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19; Tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay trong năm 2021; Thực hiện tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19; Tiếp tục giảm mức thu 30 loại phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

Vừa qua, trước tình hình dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021, trong đó quy định 04 giải pháp về miễn, giảm thuế gồm: (i) giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2021 đối với doanh nghiệp, tổ chức có doanh thu không quá 200 tỷ đồng và doanh thu năm 2021 giảm so với năm 2019; (ii) miễn thuế (thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác) trong quý III và quý IV của năm 2021 đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021; (iii) giảm mức thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ trong nhiều ngành nghề; (iv) miễn tiền chậm nộp phát sinh trong các năm 2020, 2021 đối với các doanh nghiệp, tổ chức phát sinh lỗi trong năm 2020. Nghị quyết có hiệu lực ngay kể từ ngày ký (ngày 19/10/2021).

Để các giải pháp vừa được ban hành nhanh chóng đi vào cuộc sống, đến ngay với các đối tượng gặp khó khăn cần hỗ trợ, Bộ Tài chính cũng đã khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 nêu trên và có hiệu lực cùng với thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết, đảm bảo bám sát và hướng dẫn cụ thể các nội dung được Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao Chính phủ hướng dẫn thi hành để thực hiện được ngay; thống nhất, đồng bộ với pháp luật thuế và pháp luật chuyên ngành có liên quan; đơn giản, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, giảm thủ tục hành chính và phù hợp với thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, người dân.

Đồng thời, Bộ Tài chính cũng đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Tiếp tục đề xuất trình Chính phủ xem xét gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, giảm thuế suất thuế nhập khẩu đối với nhiều nhóm mặt hàng nhằm tháo gỡ khó khăn và tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp...

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động, đối chiếu với các quy định nêu trên để được áp dụng chính sách theo quy định của pháp luật.

3. Về tiền sử dụng khu vực biển

Khoản 4 Điều 5 Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định:

“4. Trong một số trường hợp đặc biệt, tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể, đặc điểm, tính chất của hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức thu tiền sử dụng khu vực biển theo thẩm quyền giao khu vực biển đối với một số hoạt động cao hơn hoặc thấp hơn mức quy định tại Khoản 1 Điều này sau khi thống nhất với Bộ Tài chính”.

Căn cứ vào quy định nêu trên, về việc tháo gỡ vướng mắc đối với khoản tiền sử dụng khu vực biển, đề nghị Công ty kiến nghị với Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa để được giải quyết theo thẩm quyền.

Bộ Tài chính trả lời đề Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật Nghi Sơn được biết./*N*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị: TCT, Cục QLCS, Vụ NSNN, Vụ HCSN, Vụ PC;
- Lưu: VT, Vụ CST (TN)./ *N*

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ**



Nguyễn Quốc Hưng